

Cửu khiếu trong thân thể

Viết theo đề tài nghiên cứu của Alex Wayman trong cuốn *The Buddhist Tantras*

Lam Điền

Trong số những đại đệ tử của Đức Phật, ngài Mục Kiền Liên được coi là thần thông bậc nhất. Ngài thường dùng những thần thông này để thăm viếng các cõi trời, các cảnh địa ngục v.v..

Kinh Vu Lan kể rằng khi vừa chứng quả A La Hán đạt được lục thông, ngài liền dùng huệ nhãn soi chiếu thấy mẹ mình vì tính bồng xển lúc sinh tiền nên bị sanh làm ngựa quỳ, chịu rất nhiều khổ não vì đói khát. Lòng đầy xót thương, ngài liền đem các món ăn thức uống tới dâng mẹ. Kinh không giải thích cho ta biết bằng cách nào ngài đã đi tới được chỗ của mẹ ngài, một cảnh giới cách biệt hẳn thế giới của chúng ta.

Mãi sau này, trong kinh sách của Mật Giáo (Tantra) chúng ta mới thấy lối giải thích làm thế nào để một hành giả có thể giao tiếp được với các cõi giới khác nhau của tam giới (dục giới, sắc giới và vô sắc giới)^(*). Theo Mật Giáo, cách thức tôn giả Mục Kiền Liên du hành tới các cõi của tam giới có điểm tương tự như cách một người, sau khi chết vì nghiệp lực phải đi vào một trong

các cõi này để tái sinh. Bằng một phương pháp đặc biệt, vị hành giả vì ý nguyện độ sinh hay học hỏi trên đường tu tập, tập trung tư tưởng thiền định nơi một khiếu nào đó trên thân thể của mình, hành giả sẽ có thể du hành tới cõi giới có tương quan với khiếu đó. Trong khi đó, một người thường khi chết, vì các tạo tác của thân khẩu ý trong lúc còn sinh tiền mà thần thức sẽ phải đi qua một trong chín khiếu của thân thể để tới cõi giới tương ứng. Sự khác biệt ở đây là một đằng việc làm này hoàn toàn có ý thức và có chủ đích, trong khi một đằng lại hoàn toàn vô thức và đương nhiên là không thể có được một chủ ý nào.

Trước thời đức Phật, kinh sách Ấn Độ đã thường đề cập tới cửu khiếu hay chín lỗ trên thân thể. Trong *Bhagavadgita* (V.13) chín lỗ này là hai mắt, hai tai, hai lỗ mũi, miệng, lỗ tiểu tiện và lỗ đại tiện. *Katha Upanishad* (II, 2, 1) nhắc tới tòa thành có 11 cổng, đưa thêm rốn và đánh đầu (thiên môn) vào cửu khiếu kể trên. Chuyển qua tới Mật Giáo Phật Giáo, trong một tác phẩm của ngài

Buddhashrijnanapada viết về *Guhyasamayatantra*, danh sách cửu khiếu mà hành giả sẽ điều khiển thần thức đi qua hay thần thức sẽ tự động đi qua trong lúc chết gồm có:

- | | |
|-------------|----------|
| 1.Trán, | 2.Rốn, |
| 3.Đánh đầu, | 4. 2 mắt |
| 5.2 tai, | 6.Mũi, |



7.Miệng, 8.Lỗ tiểu tiện,
9.Lỗ đại tiện.

Danh sách này bao gồm 11 khiếu của *Katha Upanishad* giảm bớt con số đi bằng cách chỉ kê, mắt, tai và mũi, mỗi thứ chỉ là một khiếu, mặt khác lại thêm trán vào, cho nên con số vẫn là 9. Tác phẩm này viết tiếp:

Chúng ta nên biết rằng trán tương ứng với sắc giới và việc tái sinh ở cõi này. Rốn tương ứng với cảnh giới chư thần của dục giới và việc chắc chắn sẽ tái sinh ở cảnh giới này. Đánh đầu tương ứng với vô sắc giới và việc tái sinh ở cõi này. Nếu thần thức di chuyển qua hai lỗ mũi, người đó sẽ tái sinh ở cõi Dạ Xoa. Hai tai là con đường chắc chắn để tái sinh nơi cõi của các bậc tri minh (vidyadharas, các hành giả có đầy đủ thần thông, nắm giữ bí mật của các khoa huyền học). Hai mắt là điềm báo trước sẽ sanh làm vua trong loài người. Thần thức di chuyển qua miệng là điềm báo trước sẽ sanh làm ngạ quỷ, qua lỗ tiểu tiện sẽ sinh làm súc sinh, qua lỗ đại tiện sẽ đọa sinh xuống địa ngục.

Đánh đầu (cũng còn được gọi là kim môn, thiên môn, cổng Brahma) tương ứng với các tầng trời của vô sắc giới. Thần thức của người lâm chung thoát ra bằng đánh đầu sẽ tái sinh vào một trong các tầng trời vô sắc giới. Người tu Tịnh Độ khi mạng chung, nếu hơi nóng vẫn còn tụ lại trên đánh đầu trong khi tất cả các chỗ khác đều giá lạnh là dấu hiệu thần thức đã đi ra nơi đánh đầu và được xem như là có nhiều triển vọng đã vãng sanh Tịnh Độ. Chính vì thế cùng với việc nhắc nhở và trợ niệm, người ta thường kích thích đánh đầu của người hấp hối hoặc người vừa mới chết bằng cách nhổ vài sợi tóc, dùng ngón tay cạo nhẹ nhiều lần trên đánh hoặc đắp một ít sắt

nam châm vụn trộn với bơ lên đánh để giúp cho thần thức người chết biết chỗ mà thoát ra ngoài.

Sau khi đã hiểu các khía cạnh cá biệt của việc di chuyển thần thức, trừ đánh đầu để trống, chúng ta bít 6 lỗ còn lại ở phía trên bằng cách quán tưởng chủng tự HUM màu đỏ (HUM thường được phiên âm thành chữ HÔNG trong tiếng Việt như trong Lục Tự Đại Minh Chân Ngôn *An Ma Ni Bát Di Hồng*) ở các vị trí đó. Với 2 lỗ ở phía dưới, chúng ta an trí chủng tự SUM màu trắng ở lỗ tiểu tiện và KSUM màu vàng ở lỗ đại tiện. Sau khi đã chặn 8 lỗ như vậy, hành giả sẽ điều khiển thần thức thoát ra bằng ngã thiên môn.

Xin lưu ý là ba đường dữ, ngạ quỷ, súc sanh và địa ngục luân lượt liên hệ với miệng, lỗ tiểu tiện và lỗ đại tiện và như thế là ba chỗ xấu ác. Hai đường lành thiên như liên hệ với 6 lỗ tốt lành còn lại. Cũng xin lưu ý rằng, trong các phương pháp bít chặn các lỗ, miệng được kể là một trong 7 lỗ ở phía trên. Rõ ràng là phương pháp để ngăn lối lưu thông của thần thức qua các khiếu được thực hiện bằng cách quán tưởng các chủng tự chân ngôn ở các khiếu đó.

Trong một giải thích khác, Abhayakaragupta cho rằng cách thức thực hành này thuộc giai đoạn thành tựu của Nghi Quỹ Mật Giáo Du Già Tối Thượng (Anuttara Yoga Tantra). Việc sử dụng các chủng tự hoặc các nữ thánh dưởng như cũng chỉ nhằm để bít chặn hoặc kiểm soát các khiếu bằng cách quán tưởng các chủng tự hoặc các nữ thánh ở các vị trí đó. Truyền thống này sử dụng những chủng tự khác với các chủng tự của hệ thống vừa trình bày ở trên. Điều này cho thấy điều quan trọng không phải là những chủng tự đặc biệt nào đó được đem ra sử dụng mà là tính

nhất quán của cùng một hệ thống trong suốt quá trình tu tập.

Chúng ta đã vừa thử lược qua vai trò của ngõ lưu thông của cửu khiếu trong việc quyết định thân thức sau khi xuất ra khỏi thân thể sẽ du hành tới cõi nào trong tam giới. Nếu cửu khiếu có thể là cửa ra thì cũng có thể là ngõ vào của thần thức. Một khi nắm được kỹ thuật dùng cửu khiếu làm ngõ vào, hành giả có thể di chuyển thần thức vào một xác vừa chết để sống trong xác này, hoặc trong trường hợp cần thiết có thể chiếm đoạt thân xác của người đang còn sống. Vì quyền năng ghê gớm của nó, kỹ thuật này đã nhiều phen bị lạm dụng vào những mục đích thấp kém. Chính vì vậy sử dụng cửu khiếu làm ngõ vào của thần thức là một kỹ thuật khẩu truyền được giữ gìn rất cẩn mật của Mật Giáo.

Lam Điền

(*) Về các cõi giới của tam giới, xin xem bài 31 *Cõi Luân Hồi của cs Minh Trang, Hương Đạo số 1 năm 2002*

